

Bản án số: 472/2024/HS-PT
Ngày: 25-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Tấn Hoàng**

Các Thẩm phán: ông **Phạm Văn Hợp**

 bà **Võ Thị Ngọc Dung**

- Thư ký phiên tòa: ông **Trần Xuân Lộc**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Chiến**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa phúc thẩm xét xử trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số 408/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo **Huỳnh Thanh B** bị xét xử về tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 24-06-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thanh B, sinh ngày 23/4/1990, tại tỉnh Gia Lai; nơi ĐKHKTT: **Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông **Huỳnh D**, sinh năm: 1947 và bà **Huỳnh Thị Kim H**, sinh năm: 1954; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/8/2023, chuyển tạm giam từ ngày 31/8/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam **Công an tỉnh T** (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Huỳnh Thanh B hiến một quả thận cho chị Phan Thị Đ (ở Quảng Ngãi, không rõ địa chỉ) tại bệnh viện T. Sau khi hiến thận, B được chị Đ bồi dưỡng số tiền 250.000.000 đồng. Vì vậy, B nảy sinh ý định môi giới, mua bán thận để kiếm lời. Để thực hiện ý định đó, từ tháng 3 năm 2020, Huỳnh Thanh B tham gia nhóm facebook “Hội hiến thận” với nick “Chàng Khờ”, số điện thoại liên hệ là 0972816237 để tìm kiếm những người bán và mua thận.

Vụ thứ 1: Tháng 4 năm 2021, anh Lê Đức H1 nhờ B tìm người bán thận để ghép cho chị Trần Thị H2 (vợ anh H1). B đồng ý và yêu cầu gửi bảng chỉ số HLA (chỉ số xét nghiệm ghép thận) cho B, khi có người phù hợp thì B sẽ liên hệ. Thấy chỉ số HLA của chị H2 phù hợp với chỉ số của anh Lương Quốc D1, B thỏa thuận mua thận của anh D1 với giá 400.000.000 đồng. Bá chuyển tiền đi đường, thuê chỗ ở, chi phí xét nghiệm hết 20.000.000 đồng, cho D1 tạm ứng 02 lần với số tiền 60.000.000 đồng. Ngày 27/4/2022, B hẹn gặp chị H2 và anh H1 tại bệnh viện T, làm thủ tục nhập viện cho chị H2. Vài ngày sau, B cho chị H2 gặp anh D1, chị H2 đồng ý nhận thận, anh D1 viết giấy hiến thận. Bá viết giấy thỏa thuận hỗ trợ ghép thận với chị H2, tổng số tiền là 1.100.000.000 đồng/01 quả thận, ứng trước 50.000.000 đồng, mọi chi phí đối với người hiến do B chi trả. Kết quả xạ chức năng thận của anh D1 vừa đủ để ghép, nhưng chị H2 muốn người hiến có chức năng thận tốt hơn nên muốn đổi người hiến khác, B đồng ý. Thông qua nhóm facebook “Hội hiến thận”, B thấy chỉ số HLA của anh Trần Thanh C phù hợp nên đã liên lạc và cho anh C tiến hành các xét nghiệm tại bệnh viện nhưng anh C bị bệnh lý về xương nên không ghép được. Đến tháng 2 năm 2023, B tiếp tục tìm chị Đinh Thị Thu H3 để hiến thận nhưng đang trong quá trình xét nghiệm thì chị H3 đã bỏ đi. Do Bá không tìm được người bán thận phù hợp, chị H2 nhiều lần đòi lại tiền nhưng B không trả; nên ngày 09/7/2023, chị H2 làm đơn trình báo Cơ quan điều tra. Trong quá trình thực hiện việc mua bán thận Huỳnh Thanh B nhận nhiều lần tiền của chị H2 và anh H1 tổng cộng 309.500.000 đồng (ba trăm lẻ chín triệu năm trăm nghìn đồng). Ngoài số tiền trả cho anh D1, B còn khai chi tiền chạy thận và tiền xét nghiệm cho chị H2 hết 118.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng tháng 7 năm 2022, anh Phan Tuấn L cần thận để ghép cho mình nên liên hệ với B qua facebook nhờ tìm người hiến thận. B đồng ý và yêu cầu gửi bảng chỉ số HLA cho B, khi có người phù hợp thì B sẽ liên hệ. Thông qua một người tên M (không xác định được họ tên, địa chỉ) Bá thấy chỉ số HLA của anh Lưu Hồng Đ1 phù hợp với anh L nên thỏa thuận mua thận của anh Đ1 với số tiền 400.000.000 đồng. Bá nhờ chị Cao Thị D2 cùng ở chung với

B tại 3 N, phường V, thành phố H, chuyển tiền môi giới cho M 40.000.000 đồng, chi cho anh Đ1 số tiền 85.000.000 đồng (tạm ứng 30.000.000 đồng, tiền xét nghiệm 30.000.000 đồng, tiền ăn, ở, đi lại 25.000.000 đồng).

Bá chi phí cho anh L và anh Đ1 tiến hành các xét nghiệm tại Bệnh viện T, kết quả đều đạt, nên anh Đ1 làm giấy hiến thận và anh L đồng ý ghép. Ngày 30 tháng 9 năm 2022, Bá viết thỏa thuận hỗ trợ ghép thận với anh L, số tiền là 1.000.000.000 đồng/01 quả thận, ứng trước 200.000.000 đồng, mọi chi phí đối với người hiến do B chi trả. Bá gọi người nhà anh Đ1 ra ký xác nhận hiến thận lần thứ nhất xong thì tiếp tục ứng của anh L 300.000.000 đồng.

Đến khi xác minh lần sau cùng để hiến thận thì người nhà anh Đ1 không đồng ý hiến thận nên không tiến hành ghép được. Sau đó, B tiếp tục tìm thêm 02 người (không xác định được họ tên, địa chỉ) có nhu cầu bán thận nhưng những người này đều không phù hợp với anh L về chỉ số HLA nên B không tiến hành mua. Do Bá không tìm được người bán thận phù hợp, anh L nhiều lần đòi lại tiền nhưng B không trả; nên ngày 25/7/2023, anh L làm đơn trình báo Cơ quan điều tra. Trong quá trình thực hiện việc mua bán thận nêu trên, B nhận nhiều lần tiền của anh L và chị Trần Thị G (vợ anh L) với tổng cộng 500.000.000 đồng. Bá có chi tiền chạy thận và tiền xét nghiệm cho anh L hết 285.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng). Bá thỏa thuận với anh L là trường hợp không hoàn thành việc ghép thận thì mọi chi phí do B chịu trách nhiệm chi trả.

* Tang vật thu giữ: Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, của Huỳnh Thanh B và 02 giấy thỏa thuận việc ghép thận.

* Về xử lý vật chứng: Chuyển vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen của Huỳnh Thanh B, chuyển theo hồ sơ vụ án 02 giấy thỏa thuận việc ghép thận

* Kết quả giám định:

- Ngày 13/9/2023, Phòng K Công an tỉnh T, ra Kết luận giám định số: 520/KL-KTHS, kết luận: Chữ viết mang tên Huỳnh Thanh B trên tài liệu cần giám định (văn bản: Thỏa thuận về việc hỗ trợ ghép thận cho bệnh nhân giữa bên A là Huỳnh Thanh B và bên B là Lê Đức H1 (chồng của chị Trần Thị H2) so với chữ viết đứng tên Huỳnh Thanh B trên mẫu so sánh (các bản tự khai/bản tường trình do Huỳnh Thanh B viết) là do cùng một người viết ra.

- Ngày 13/11/2023, Phòng K Công an tỉnh T, ra Kết luận giám định số: 697/KL-KTHS, kết luận: Chữ viết mang tên Huỳnh Thanh B trên tài liệu cần giám định (văn bản: Thỏa thuận về việc hỗ trợ ghép thận cho bệnh nhân giữa bên A là Huỳnh Thanh B và bên B là Phan Tuấn L) so với chữ viết đứng tên Huỳnh Thanh B trên mẫu so sánh (các bản tự khai/bản tường trình do Huỳnh

Thanh B viết) là do cùng một người viết ra.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Tuấn L yêu cầu bị cáo Huỳnh Thanh B bồi thường số tiền 500.000.000 đồng, chị Trần Thị H2 yêu cầu bị cáo Huỳnh Thanh B bồi thường lại số tiền 191.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 24-06-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh B phạm tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 154 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh B 07 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/8/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02-7-2024, bị cáo Huỳnh Thanh B1 đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin thay đổi nội dung kháng cáo là kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T quá trình điều tra, truy tố và xét xử ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo:

[2.1]. Về tội danh và điều khoản luật áp dụng: tại phiên tòa phúc thẩm, bị

cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định: khoảng thời gian từ tháng 04/2021 đến tháng 07/2022, tại Bệnh viện T, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Huỳnh Thanh B đã 02 lần có hành vi mua thận của anh Lương Quốc D1 với giá 400.000.000 đồng, bán lại cho chị Trần Thị H2 với giá 1.100.000.000 đồng (Bá đã nhận của chị H2 số tiền 309.500.000 đồng, chi phí hết 118.000.000 đồng, thu lợi số tiền 191.500.000 đồng); mua 01 quả thận của anh Lưu Hồng Đ1 với giá 400.000.000 đồng, bán lại cho anh Phan Tuấn L với giá 1.000.000.000 đồng (nhận của anh L số tiền 500.000.000 đồng, chi phí hết 285.000.000 đồng, thu lợi số tiền 215.000.000 đồng).

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Thanh B về tội “Mua bán bộ phận cơ thể người” với tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội đối với 02 người đến 05 người theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 154 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất hành vi và kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo nhận thức được mua bán bộ phận cơ thể người là xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến hoạt động quản lý Nhà nước về hiến, lấy mô, bộ phận cơ thể người. Không những vậy, việc mua bán bộ phận trên cơ thể người có thể dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội nên cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Xét thấy, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; hành vi phạm tội của Huỳnh Thanh B bị truy tố, xét xử trong khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 07 năm về tội “Mua bán bộ phận cơ thể người” là mức hình phạt đầu khung của tội mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm nhưng không cung cấp được chứng cứ, tài liệu nào mới chứng minh cho kháng cáo của mình. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm (theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo **Huỳnh Thanh B**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 24-06-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phần hình phạt đối với bị cáo **Huỳnh Thanh B**.

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 154 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh B: 07 năm tù** về tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22/8/2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **Huỳnh Thanh B** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh TT. Huế;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THA dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tấn Hoàng